

Số: 01/2025/QĐST- TCDS

Quảng Trị, ngày 04 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 19/2025/TLST-TCDS ngày 23/5/2025,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Xuân P; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (nay là phường B, tỉnh Quảng Trị).

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị Minh P1; địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình (nay là xã P, tỉnh Quảng Trị).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Anh Nguyễn Xuân P và chị Lê Thị Minh P1 thống nhất thoả thuận: Tính đến ngày 25/6/2025, chị Lê Thị Minh P1 còn nợ anh Nguyễn Xuân P tổng số tiền là 238.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi tám triệu đồng), trong đó nợ gốc là 200.000.000 đồng, nợ lãi là 38.000.000 đồng.

- Về phương án trả nợ: Anh Nguyễn Xuân P và chị Lê Thị Minh P1 thống nhất thoả thuận chị Lê Thị Minh P1 phải trả cho anh Nguyễn Xuân P theo các đợt như sau:

+ Chậm nhất đến ngày 25/7/2025, chị Lê Thị Minh P1 phải trả cho anh Nguyễn Xuân P số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng);

+ Chậm nhất đến ngày 25/8/2025, chị Lê Thị Minh P1 phải trả cho anh Nguyễn Xuân P số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng);

+ Chậm nhất đến ngày 25/9/2025, chị Lê Thị Minh P1 phải trả cho anh Nguyễn Xuân P số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng);

+ Chậm nhất đến ngày 25/10/2025, chị Lê Thị Minh P1 phải trả cho anh Nguyễn Xuân P số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng);

+ Chậm nhất đến ngày 25/11/2025, chị Lê Thị Minh P1 phải trả cho anh Nguyễn Xuân P số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng);

+ Chậm nhất đến ngày 25/12/2025, chị Lê Thị Minh P1 phải trả cho anh Nguyễn Xuân P số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

+ Từ năm 2026, vào ngày 25 hàng tháng, chị Lê Thị Minh P1 phải trả cho anh Nguyễn Xuân P mỗi tháng số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) cho đến khi chị Lê Thị Minh P1 trả hết số tiền còn lại cho anh Nguyễn Xuân P.

Trường hợp chị Lê Thị Minh P1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ kỳ hạn nào thì anh Nguyễn Xuân P có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

“Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự”.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Về án phí: Vụ án áp dụng án phí dân sự có giá ngạch. Án phí dân sự sơ thẩm là 11.900.000 đồng, do các bên thỏa thuận được toàn bộ nên chịu 50% = 5.950.000 đồng. Anh Nguyễn Xuân P và chị Lê Thị Minh P1 mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ = 2.975.000 đồng (Hai triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) để nộp sung ngân sách Nhà nước. Số tiền án phí anh P phải chịu trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí 5.950.000 đồng mà anh đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo Biên lai thu số 0002259, ngày 22 tháng 5 năm 2025. Trả lại cho anh P 2.975.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 3;
- Phòng THADS khu vực 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Kim Dung